

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÓC SƠN-TP.HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2020/HS-ST

Ngày 23/6/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN-TP.HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng

Các Hội thẩm nhân dân : Ông Nguyễn Đăng Hải

Bà Đào Thị Doan

- Thư ký phiên tòa: Ông Tô Ngọc Lâm-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên tòa:

Bà Trần Thị Xuân- Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 91/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2020 đối với các bị cáo:

1.Nguyễn Duy Q, sinh năm 1998 tại Hà Nội. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn Xuân D, xã Kim L, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá : Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Duy T (c) và bà Nguyễn Thị H; tiền án: Bản án số 14/2019/HS-PT ngày 08/01/2019, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phúc thẩm phạt: 24 (hai bốn) tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”, bản án chưa được xóa; tiền sự: Không; nhân thân: không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/4/2020 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2.Nguyễn Quang P, sinh năm 1994 tại Hà Nội. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở

hiện nay: Thôn Xuân D, xã Kim L, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá : Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quang L và bà Nguyễn Thị H1; tiền án: Bản án số 44/2017/HS-ST ngày 27/02/2017, Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, Bắc Ninh xử phạt: 12 tháng tù, về tội “ Trộm cắp tài sản”, bản án chưa được xóa; tiền sự: Không; nhân thân: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/4/2020 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

**Người bị hại:*

-Chị Nguyễn Thị L1, sinh năm 1993, có mặt

Nơi cư trú: thôn Đ, xã Kim N, huyện Đông Anh, Hà Nội.

-Chị Nguyễn Thị Ngọc S, sinh năm 1990, có mặt

Nơi cư trú: Thôn Quán M, xã Tân D, huyện Sóc Sơn, Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19h30 ngày 26/3/2020, Nguyễn Duy Q đi bộ lên đê Xuân D, Kim L, Sóc Sơn, Hà Nội chơi thì gặp Nguyễn Quang P điều khiển xe máy nhãn hiệu Exciter (xe P mượn của bạn là Nguyễn Đình Trường ở cùng thôn). Do cần tiền tiêu sài cá nhân nên cả hai cùng rủ nhau đi trộm cắp tài sản, P đưa cho Q 01 vạm phá khóa, 01 tay công hình chữ T để làm công cụ trộm cắp. P điều khiển xe máy chở Q đi theo đường 18 ra Quốc lộ 2. Khi đến trạm soát vé thuộc địa phận xã Thanh Xuân, huyện Sóc Sơn, Hà Nội, P điều khiển xe vòng quay lại đi được khoảng 150m, phát hiện thấy 01 xe máy nhãn hiệu Honda SH BKS 88K1-xxx.xx của chị Nguyễn Thị Ngọc S dựng trước cửa quán Spa Đan Đ1 không có người trông giữ. P dừng xe cách khoảng 2 đến 3m và đứng canh giới, còn Q xuống xe tiến về phía xe máy. Q thấy xe không khóa cổ, khóa càng nên đã dắt xe lùi lại vòng ra chỗ P đang đứng đợi. P điều khiển xe Exciter đẩy xe máy SH do Q cầm lái, cả hai đi về Xuân D. Khi về đến đoạn chùa Xuân D thì Q giao xe máy SH cho P mang đi bán cho một người không quen biết được 22.000.000đ. Sau khi bán được xe, P chia cho Q 11.000.000đ. Số tiền bán xe, cả hai ăn tiêu hết.

Tại kết luận định giá tài sản số 102/KL-HĐ ngày 22/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự kết luận:

-01 xe máy nhãn hiệu Honda SH125i BKS 88K1- xxx.xx còn 90% giá trị có trị giá 60.300.000đ.

Ngoài hành vi phạm tội trên, Nguyễn Duy Q và Nguyễn Quang P còn khai nhận: Khoảng 12h00 ngày 12/3/2018, Q và P rủ nhau đi trộm cắp tài sản. Q mượn xe máy Exciter BKS 29S6- xxx.xx của bạn là Nguyễn Công Công, P chuẩn bị 01 bộ vạm phá khóa đưa cho Q. P điều khiển xe máy chở Q, khi đi đến cổng trường mầm non Gia Bảo thuộc địa phận xã Phú Cường, Sóc Sơn, Hà Nội, Q phát hiện 01 xe máy Lead BKS 29S1- xxx.xx của chị Nguyễn Thị L1 dựng trước cổng trường, không có người trông giữ. P và Q đã quay xe lại, P dừng xe cách khoảng 10m và đứng canh giới, Q xuống xe sử dụng vạm phá khóa, phá khóa xe Lead rồi quay đầu xe đi về Xuân D. Sau khi về đến Xuân D, Q giao xe cho P mang đi bán cho một người không quen biết được 9.000.000đ. P chia cho Q 4.500.000đ. Số tiền bán xe, cả hai ăn tiêu hết.

Tại kết luận định giá tài sản số 117/KL-HĐ ngày 30/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự kết luận:

-01 xe máy nhãn hiệu Honda Lead BKS 29S1- xxx.xx còn 60% giá trị có trị giá 22.500.000đ.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung vụ án đã tóm tắt trên, các bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

Người bị hại là chị Nguyễn Thị L1 trình bày: Khoảng 12h ngày 12/3/2018, chị có dựng 01 xe máy nhãn hiệu Honda Lead BKS 29S1- xxx.xx trước cổng trường mầm non Gia Bảo, xe chị có khóa cổ nhưng không khóa càng và không có người trông giữ. Sau khi vào trường khoảng 30 phút, chị quay ra phát hiện bị mất xe. Sau khi mất xe chị đã có đơn trình báo cơ quan Công an. Tại phiên tòa hôm nay chị yêu cầu các bị cáo phải bồi thường trị giá chiếc xe máy không thu hồi được với số tiền 22.500.000đ.

Người bị hại là chị Nguyễn Thị Ngọc S trình bày: Khoảng 17h45' ngày 26/3/2020 chị có dựng xe máy nhãn hiệu Honda SH BKS 88K1- xxx.xx ở trước

cửa quán Spa Đan Đ1 ở rìa đường quốc lộ 2 thuộc địa phận thôn Trung Na, Thanh Xuân, Sóc Sơn, Hà Nội, xe chị để không khóa cổ, khóa càng, không có người trông giữ. Đến khoảng 19h45' cùng ngày, chị phát hiện bị mất xe. Sau khi mất xe, chị đã có đơn trình báo cơ quan công an. Tại phiên tòa hôm nay, chị yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thiệt hại trị giá chiếc xe không thu hồi được cho chị với số tiền 60.300.000đ.

Bản cáo trạng số 91/CT-VKS ngày 29/5/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố Nguyễn Duy Q và Nguyễn Quang P, về tội “ Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại phiên tòa các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 2 Điều 173 ; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 đối với bị cáo P; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Xử phạt: Nguyễn Duy Q mức án tù 36 tháng đến 42 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam.

Xử phạt: Nguyễn Quang P mức án tù 30 tháng đến 36 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam.

Về dân sự: Buộc các bị cáo phải có trách nhiệm liên đới bồi thường cho chị Nguyễn Thị L1 số tiền 22.500.000đ và chị Nguyễn Thị Ngọc S số tiền 60.300.000đ. Kỷ phần mỗi bị cáo ½. Xác nhận gia đình bị cáo P đã nộp xong tiền bồi thường cho chị L1 và chị S tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn với tổng số tiền là 41.400.000đ.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về tang vật chứng: Tịch thu tiêu hủy các tang vật đã thu giữ

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sóc Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Khoảng 19h30' ngày 26/3/2020, tại trước cửa quán Spa Đan Đ1 thuộc địa phận thôn Trung Na, xã Thanh Xuân, huyện Sóc Sơn, Hà Nội, Nguyễn Duy Q và Nguyễn Quang P đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 xe máy nhãn hiệu Honda SH BKS 88K1- xxx.xx của chị Nguyễn Thị Ngọc S có trị giá 60.300.000đ. Ngoài ra, trước đó ngày 12/3/2018 tại cổng trường mầm non Gia Bảo thuộc địa phận thôn Hương Gia, xã Phú Cường, huyện Sóc Sơn, Hà Nội, Nguyễn Duy Q và Nguyễn Quang P cũng đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 xe máy nhãn hiệu Honda Lead BKS 29S1- xxx.xx của chị Nguyễn Thị L1 có trị giá 22.500.000đ. Tổng trị giá tài sản các bị cáo chiếm đoạt là 82.800.000đ. Hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội “ Trộm cắp tài sản” với tình tiết định khung “ *Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000đ đến dưới 200.000.000đ*”, quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố các bị cáo về tội “ Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội ở địa phương. Do đó, việc đưa các bị cáo ra truy tố, xét xử trước pháp luật là cần thiết nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo đồng thời góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến nhân thân của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ mà Bộ luật hình sự đã quy định.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Gia đình bị cáo P đã khắc phục xong bồi thường thiệt hại thay cho bị cáo cho người bị hại, người bị hại đề nghị xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo P nên bị cáo P được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo có 02 tình tiết tăng nặng là: Phạm tội từ 02 lần trở lên và tái phạm quy định tại điểm g,h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về vai trò của các bị cáo: Bị cáo P là người chuẩn bị phương tiện, công cụ phạm tội, đứng ngoài cảnh giới và trực tiếp mang tài sản đi tiêu thụ. Bị cáo Q cũng là người chuẩn bị phương tiện và trực tiếp vào lấy tài sản. Do vậy, các bị cáo đều giữ vai trò ngang nhau. Tuy nhiên do bị cáo P có nhiều tình tiết giảm nhẹ hơn bị cáo Q nên khi quyết định hình phạt thì bị cáo P sẽ được hưởng mức hình phạt thấp hơn bị cáo Q.

Về nhân thân của các bị cáo: Các bị cáo đều là những người đã có tiền án về tội “ Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích, lần phạm tội này của các bị cáo thuộc trường hợp tái phạm.

Căn cứ vào tính chất vụ án nhận thấy, các bị cáo đều là những đối tượng lười lao động, ham chơi đua đòi, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội rất táo bạo, ngang nhiên giữa ban ngày thể hiện ý thức coi thường pháp luật của các bị cáo. Do vậy, căn cứ vào tính chất vụ án cũng như nhân thân của các bị cáo thấy cần thiết phải áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn, buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tại trại giam trong một thời hạn nhất định mới có đủ tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[2]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định “ Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng”. Tuy nhiên xét hiện các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử miễn không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[3]. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Tại phiên tòa người bị hại là chị Nguyễn Thị L1 yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 22.500.000đ, chị Nguyễn Thị Ngọc S yêu cầu bồi thường 60.300.000đ. Tại phiên tòa các bị cáo đồng ý

bồi thường cho chị L1, chị S số tiền trên nên Hội đồng xét xử ghi nhận và buộc các bị cáo phải có trách nhiệm liên đới bồi thường cho chị L1, chị S số tiền mà các chị yêu cầu. Kỷ phần mỗi bị cáo có trách nhiệm bồi thường ½.

Xác nhận gia đình bị cáo P đã nộp số tiền 41.400.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn để bồi thường cho chị L1 và chị S.

[4]. Về tang vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sóc Sơn có thu giữ của các bị cáo: 01 tay công, 03 vạm phá khóa, 01 thanh kim loại. Xét toàn bộ số tang vật này là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g,h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Duy Q 36 (ba mươi sáu) tháng tù, về tội “ Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 02/4/2020.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g,h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Quang P 30 (ba mươi) tháng tù, về tội “ Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 02/4/2020.

Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 589 Bộ luật dân sự.

Buộc các bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho chị Nguyễn Thị L1 số tiền 22.500.000đ. Kỷ phần mỗi bị cáo bồi thường 11.250.000đ.

Buộc các bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho chị Nguyễn Thị Ngọc S số tiền 60.300.000đ. Kỷ phần mỗi bị cáo bồi thường 30.150.000đ.

Xác nhận bị cáo P đã nộp tiền bồi thường thiệt hại cho chị Nguyễn Thị L1 và chị Nguyễn Thị Ngọc S với số tiền 41.400.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn theo BL số 0001254 ngày 17/6/2020.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, 135, 136 Bộ luật tố tụng hình

sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Tịch thu tiêu hủy 03 vạm phá khóa, 01 tay công và 01 thanh kim loại (Tang vật hiện ở Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn).

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự. Bị cáo Q phải nộp 2.070.000đ án phí dân sự sơ thẩm cho Nhà nước.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm các bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đăng Hải

Đào Thị Đoan

Nguyễn Thị Thu Hằng